TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1176**/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 959/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:
Bà Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1985
CCCD số 092185003869 cấp ngày 26/02/2025
Địa chỉ: AA5 Đường TS, phường HH, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:
Ông Đỗ Hoàng C, sinh năm 1989
CCCD số 079089022706 cấp ngày 15/4/2021
Địa chỉ: AA5 Đường TS, phường HH, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Thanh H và ông Đỗ Hoàng C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Minh N, sinh ngày 17/01/2016 và Đỗ Nguyên K, sinh ngày 02/6/2018. Hai bên thỏa thuận, sau khi ly hôn bà Đỗ Thị Thanh H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu ông Đỗ Hoàng C cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Đỗ Thị Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Thanh H và ông Đỗ Hoàng C thuận tình ly hôn.

(Bà Đỗ Thị Thanh H và ông Đỗ Hoàng C đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/2015 ngày 20/01/2015 tại Ủy ban nhân dân phường J, Quận X (nay là Ủy ban nhân dân phường HH), Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Bà Đỗ Thị Thanh H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung tên Đỗ Minh N, sinh ngày 17/01/2016 và Đỗ Nguyên K, sinh ngày 02/6/2018; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Đỗ Hoàng C do bà H chưa có yêu cầu.

* Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăn sóc con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Đỗ Thị Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí do bà Hồng nộp theo biên lai thu số 0008529 ngày 12/8/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 71 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND khu vực 4 – TP.HCM
- UBND phường HH - TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 4 – TP.HCM;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Vân